

Số: /KH-TH&THCS.TQH

Tịnh Châu, ngày tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP TRƯỜNG (CẤP THCS)
NĂM HỌC 2022 -2023

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 303/PGDĐT ngày 19/9/2022 của Phòng GD&ĐT thành phố Quảng Ngãi V/v hướng dẫn triển khai Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp thành phố, cấp tỉnh năm học 2022-2023;

Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Trường TH và THCS Trần Quý Hai;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, bộ phận chuyên môn THCS xây dựng kế hoạch về Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích Hội thi:

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường nhằm phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương và của toàn Ngành;

- Tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp;

- Góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy đối với giáo viên phổ thông.

2. Yêu cầu của Hội thi:

- Hội thi được tổ chức theo các môn học của cấp THCS mà giáo viên bộ môn đăng ký dự thi.

- Việc tổ chức Hội thi đảm bảo tính khách quan, trung thực, công bằng, có tác dụng giáo dục, khuyến khích động viên giáo viên học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu giáo dục.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, NỘI DUNG HỘI THI

1. Đối tượng, tiêu chuẩn

- Đối tượng: là giáo viên cấp THCS đang trực tiếp giảng dạy tại Trường TH và THCS Trần Quý Hai.

- Tiêu chuẩn: đảm bảo tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Cụ thể: Giáo viên tham dự Hội thi cấp trường phải đảm bảo đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên của năm liền kề năm tham dự Hội thi, trong đó các tiêu chí của Tiêu chuẩn 2 (Tiêu chuẩn Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ) đạt mức Tốt.

Tiêu chuẩn 2	Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	Đạt mức
Tiêu chí 3	Phát triển chuyên môn bản thân.	Tốt
Tiêu chí 4	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	Tốt
Tiêu chí 5	Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	Tốt
Tiêu chí 6	Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	Tốt
Tiêu chí 7	Tư vấn và hỗ trợ học sinh.	Tốt

- Môn đăng ký Hội thi: Tất cả các môn học thuộc Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (đối với các môn: Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Nghệ thuật giáo viên đăng ký cụ thể phân môn).

2. Nội dung Hội thi

(i) Thực hành dạy một tiết theo kế hoạch giảng dạy tại thời điểm diễn ra Hội thi. Tiết dạy tham gia Hội thi được tổ chức lần đầu tại lớp học với nguyên trạng số lượng học sinh của lớp đó. Giáo viên không được dạy trước (dạy thử) tiết dạy tham gia Hội thi trong năm học tổ chức Hội thi. Giáo viên được thông báo và có thời gian chuẩn bị cho tiết dạy trong thời gian không quá 02 ngày trước thời điểm thi;

(ii) Trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của cá nhân tại cơ sở giáo dục, nơi giáo viên đang làm việc. Thời lượng trình bày biện pháp không quá 30 phút, bao gồm cả thời gian Ban Giám khảo trao đổi. Biện pháp được lãnh đạo cơ sở giáo dục xác nhận áp dụng hiệu quả và lần đầu được dùng để đăng ký thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục phổ thông và chưa được dùng để xét duyệt thành tích khen thưởng cá nhân trước đó.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, KINH PHÍ TỔ CHỨC

1. Thời gian, địa điểm thi:

- Thời gian: tổ chức thi cấp trường vào Tuần 7 (ngày 17/10/2022 đến 22/10/2022) theo Thời khóa biểu thực tế giảng dạy tại đơn vị. Chi tiết thời gian sẽ được Nhà trường thông báo trước 02 ngày đến các cá nhân, bộ phận có liên quan.

- Địa điểm: Trường TH và THCS Trần Quý Hai (Thực hành trực tiếp trên lớp. Trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của cá nhân tại phòng Hội đồng sư phạm nhà trường).

2. Kinh phí: Thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành.

IV. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁC NỘI DUNG CỦA HỘI THI

1. Đánh giá phần thi “Thực hành dạy một tiết theo kế hoạch giảng dạy tại thời điểm diễn ra Hội thi”: thực hiện theo quy định tại Công văn số 1868/SGDĐT-GDTrH ngày 26/10/2017 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên bậc trung học từ năm học 2017-2018.

2. Đánh giá phần thi “Trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của cá nhân tại cơ sở giáo dục, nơi giáo viên đang làm việc”: đánh giá theo mức độ Đạt hoặc Chưa đạt theo phụ lục đính kèm.

V. ĐÁNH GIÁ CÁC NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ CỦA HỘI THI

1. Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường phải đạt các yêu cầu sau:

- Phần thực hành tiết dạy, tổ chức hoạt động giáo dục được ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá loại giỏi và không có giám khảo đánh giá là loại trung bình trở xuống;

- Phần trình bày biện pháp được ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá mức đạt.

2. Khen thưởng

- Giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường được tặng giấy khen và giấy công nhận giáo viên dạy giỏi của Hiệu trưởng. Đồng thời được Ban tổ chức đề cử tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.

3. Xếp giải

Giáo viên được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp trường phải thỏa mãn các yêu cầu ở mục V.1 và được xếp giải như sau:

- Giải Nhất: Giáo viên có điểm thi từ 17,0 điểm đến 20,0 điểm.

- Giải Nhì: Giáo viên có điểm thi từ 15,0 điểm đến dưới 17,0 điểm.

- Giải Ba: Giáo viên có điểm thi từ 12,0 điểm đến dưới 15,0 điểm.

- Giải Khuyến khích: Các trường hợp còn lại.

4. Cơ cấu giải thưởng: Theo quy định hiện hành.

VI. SỬ DỤNG KẾT QUẢ HỘI THI

1. Kết quả Hội thi là minh chứng để tham gia đánh giá chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên theo quy định hiện hành.

2. Giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi có trách nhiệm dạy lại tiết dạy và báo cáo biện pháp đã tham gia Hội thi trong phạm vi cấp trường để chia sẻ những kinh nghiệm vận dụng hiệu quả trong công tác giảng dạy.

3. Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường được bảo lưu trong thời hạn 01 năm tiếp theo năm được công nhận là giáo viên dạy giỏi.

VII. HỒ SƠ ĐĂNG KÍ DỰ THI

- Các minh chứng xác nhận đảm bảo tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông

- Xác nhận của nhà trường kèm theo minh chứng xác thực về việc giúp học sinh có sự tiến bộ rõ rệt thông qua việc vận dụng hiệu quả biện pháp trong công tác giảng dạy.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi
- Thành lập Ban tổ chức Hội thi, ra quyết định thành lập Ban tổ chức Hội thi theo đúng qui định, kinh phí tổ chức Hội thi.
- Triển khai kế hoạch đến các tổ trưởng chuyên môn.
- Đôn đốc nhắc nhở các bộ phận thực hiện một cách hiệu quả nhất.
- Tổ chức đánh giá theo quy định

2. Đối với tổ chuyên môn

- Triển khai, phổ biến kế hoạch tổ chức Hội thi đến giáo viên tổ.
- Đăng ký danh sách giáo viên dự thi, tổng hợp gửi danh sách đến Phó Hiệu trưởng phụ trách.
- Phổ biến qui chế, hồ sơ thi đến giáo viên dự thi.
- Đánh giá khách quan, công bằng đối với thí sinh dự thi.

3. Đối với giáo viên dự thi:

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch của nhà trường đã triển khai.
- Chuẩn bị tiết dạy nghiêm túc, chu đáo, đúng theo qui định của hội thi.
- Gửi hồ sơ dự thi gồm: kế hoạch bài dạy (giáo án), biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của cá nhân (cả bảng cứng và bảng mềm) đến Phó Hiệu trưởng phụ trách trước ngày 15/10/2022.

Trên đây là Kế hoạch Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2022-2023 của Trường TH&THCS Trần Quý Hai (cấp THCS). Cán bộ quản lý, giáo viên và các bộ phận có liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có sự thay đổi nhà trường sẽ thông báo cụ thể. Nếu còn có những vướng mắc, chưa hợp lý đề nghị các đồng chí trao đổi với lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- HĐSP trường TH&THCS Trần Quý Hai;
- Lưu Hồ sơ Chuyên môn THCS;
- Lưu VT.

Người lập kế hoạch

Nguyễn Ngọc Thanh

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Tịnh Châu, ngày tháng 10 năm 2022

**LỊCH TỔ CHỨC HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2022 -2023**

TT	Thứ/ngày	Thời gian	Nội dung	Địa điểm	Thành phần	Ghi chú
1	Thứ 4, ngày 19/10/2022	15 giờ 00'	Họp ban Chấm thi	Phòng Hiệu trưởng	- Ban chấm thi.	
2		15 giờ 40' (Tiết 4-TKB)	Đánh giá phần thực hành tiết dạy	Phòng học lớp 7B	- Ban chấm thi. - Giáo viên dự thi.	(*)
3	Thứ 5, ngày 20/10/2022	14 giờ 00'	Đánh giá giải pháp của giáo viên dự thi	Phòng Hội đồng	- Ban chấm thi. - Giáo viên dự thi.	(**)
4		14 giờ 40'	Họp ban chấm thi thống nhất kết quả hội thi	Phòng Hiệu trưởng	- Ban chấm thi. (Lưu ý thư ký hoàn thành biên bản của Hội thi)	
5	Tổ chức tổng kết Hội thi theo lịch công tác của nhà trường					

(*) Tiết giảng: Bài 13: Hai tam giác bằng nhau. Trường hợp bằng nhau thứ nhất của tam giác (tiết 2). Tiết PPCT: 14.

() Tên giải pháp:** Ứng dụng phần mềm IMindMap trong dạy và học toán THCS.

PHỤ LỤC
NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHẦN TRÌNH BÀY BIỆN PHÁP
GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY

Nội dung	Tiêu chí	Đánh giá nhận xét	Mức độ đánh giá	
			Chưa đạt	Đạt
1. Lý do, căn cứ và nguyên tắc xây dựng biện pháp	1. Mức độ phù hợp của lý do xây dựng biện pháp.			
	2. Mức độ phù hợp với cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn để xây dựng biện pháp.			
	3. Mức độ phù hợp về các nguyên tắc xây dựng biện pháp.			
2. Nội dung biện pháp	4. Mức độ phù hợp với lĩnh vực giảng dạy ở cấp học.			
	5. Có tính mới, cấp thiết và phù hợp với thực trạng.			
	6. Đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm.			
3. Hiệu quả sử dụng của biện pháp	7. Biện pháp được vận dụng vào thực tế để khắc phục những hạn chế và có khả năng nâng cao hiệu quả của công tác giảng dạy tại đơn vị.			
	8. Tính khả thi khi vận dụng biện pháp vào quá trình giảng dạy tại đơn vị.			
4. Phong cách trình bày	9. Văn phong trình bày rõ ràng, có sức thuyết phục, đảm bảo tác phong nhà giáo.			
	10. Trả lời câu hỏi phỏng vấn.			
Xếp loại (Đạt/Chưa đạt):				

NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TIẾT DẠY

Nội dung	Tiêu chí	Mức độ đạt được (điểm)		
		1	2	3
1. Kế hoạch và tài liệu dạy học	Mức độ phù hợp của các hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.			
	Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập.			
	Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.			
	Mức độ hợp lý của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.			
2. Tổ chức hoạt động học cho học sinh	Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập.			
	Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của từng học sinh.			
	Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.			
	Mức độ chính xác của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.			
3. Hoạt động của học sinh	Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.			
	Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.			
	Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.			
	Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.			
Điểm tổng cộng của từng mức độ				
Tổng điểm:				